

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-PT

Ngày: 22 – 4 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi trung Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22-4-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2019/TLPT-HS ngày 11-02-2019, đối với bị cáo Lê Thanh T, do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

- Bị cáo có kháng cáo :

Lê Thanh T, sinh ngày 4 tháng 01 năm 1993, tại thành phố X, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: 9B H, tổ 13, Khóm L 2, phường M, thành phố thành phố X, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh L1 (chết) và bà: Đàm Mỹ N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bị hại:

Hà Kim A, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: - Xóm 4, xã S, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Trạm thu phí T2 - Quốc lộ 91, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20-01-2018, Lê Thanh T và Trịnh Minh Phường cùng đi trên xe ô tô tải biển số 67C-058.28. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, xe đến trạm thu phí T2 thuộc khu vực Thới Hòa 1, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. T không chịu mua vé, mà cự cãi với nhân viên thu phí. T nhìn thấy Hà Kim A (là nhân viên thu phí) cầm điện thoại di động Samsung A5, ghi hình sự việc cự cãi, nên đến cự cãi với A, rồi giật lấy điện thoại. Sau đó, T điều khiển xe đi về hướng thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Lực lượng cảnh sát giao thông và trật tự Công an quận N đã truy đuổi và bắt giữ T (BL. 72, 88).

Theo kết quả định giá, điện thoại di động của A có giá là 4.000.000 đồng.

Tại bản án số 21/2018/HS-ST ngày 17-4-2018, Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt đã áp dụng khoản 1 Điều 172; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Thanh T 06 tháng tù.

Ngoài ra, còn có quyết định về án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 8-5-2018, người bị hại gửi đơn kháng cáo, xin giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại vắng mặt, nhưng không có đơn rút kháng cáo. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại.

Không có ai cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

Tài sản đã chiếm đoạt có giá trị là 4.000.000 đồng.

Bị cáo đã giật lấy điện thoại từ tay của người bị hại. Tức là đã chiếm đoạt tài sản khi người bị hại đang nắm giữ, là cướp giật tài sản. Lực lượng cảnh sát giao thông và trật tự đã truy đuổi theo bị cáo 6 km, mới bắt giữ được (BL. 13, 72).

Do không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo, nên giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh, như kết luận của Kiểm sát viên.

[2] Hiện nay các tội phạm xâm phạm quyền sở hữu về tài sản còn xảy ra nhiều. Đối với người phạm tội cần xử phạt cho nghiêm nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo thể hiện thái độ thách thức đối với lực lượng giữ gìn an ninh trật tự và an toàn tại địa phương, thách thức với cộng đồng xã hội. Mức hình phạt đã tuyên không nặng, nên giữ nguyên như kết luận của Kiểm sát viên.

Những điều kiện để chấp hành án sẽ được xem xét khi thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 172; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Không ai phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Trinh